

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch (03/12) với diễn biến tích cực khi hàng loạt cổ phiếu vốn hóa lớn duy trì được sắc xanh và giúp kéo các chỉ số thị trường lên trên mốc tham chiếu. Trong đó, VIB tiếp tục tăng 4.6%, BVH tăng 1.4%, VCS tăng 1.2%. Tuy vậy, đà tăng của các chỉ số bị thu hẹp lại đáng kể khi vẫn còn khá nhiều cổ phiếu lớn khác giảm. Trong đó, TPB giảm 0.7%, FPT giảm 0.5%, MWG giảm 0.8%, MSN giảm 0.6%.

- Tạm dừng phiên sáng, VN-Index tăng 0.21 điểm (+0.02%) lên 1,014.53 điểm. Trong giờ giao dịch sáng thị trường đã có sự giằng co với sự tăng giảm đan xen ở nhiều nhóm cổ phiếu. POW là điểm sáng lớn nhất khi có thời điểm chạm mức giá trần, cùng với HPG tăng 2%, SSI tăng 2.3%, VPB và STB tăng hơn 1.5%. Ngược lại, các mã giảm ảnh hưởng mạnh đến VN-Index như VCB giảm 1%, VHM giảm 0.8%, SAB giảm 0.6%...

- Về cuối phiên giao dịch, các cổ phiếu thuộc nhóm ngành thép và bất động sản đua nhau bứt phá. Đối với nhóm cổ phiếu thép, HPG tăng 4.4%, POM tiếp tục tăng 4.3%. Ở nhóm bất động sản, các cổ phiếu như HIZ, MH3, D11, BII, ASM, DIG, SJS, SGR hay ITA đều đồng loạt tăng trần.

- Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 5.48 điểm (+0.54%) lên mức 1,019.8 điểm. Toàn sàn có 267 mã tăng, 146 mã giảm và 84 mã đứng giá.

- Thanh khoản thị trường phiên hôm nay giảm so với phiên trước. Tổng khối lượng giao dịch toàn phiên đạt 518.91 triệu cổ phiếu, trị giá 9,882.55 tỷ đồng. (Trong đó GDTT đạt hơn 674.0 tỷ đồng).

- Khối ngoại phiên hôm nay mua ròng trên HSX với giá trị 444.2 tỷ đồng. Trên HNX khối này bán ròng với giá trị 9.8 tỷ đồng.

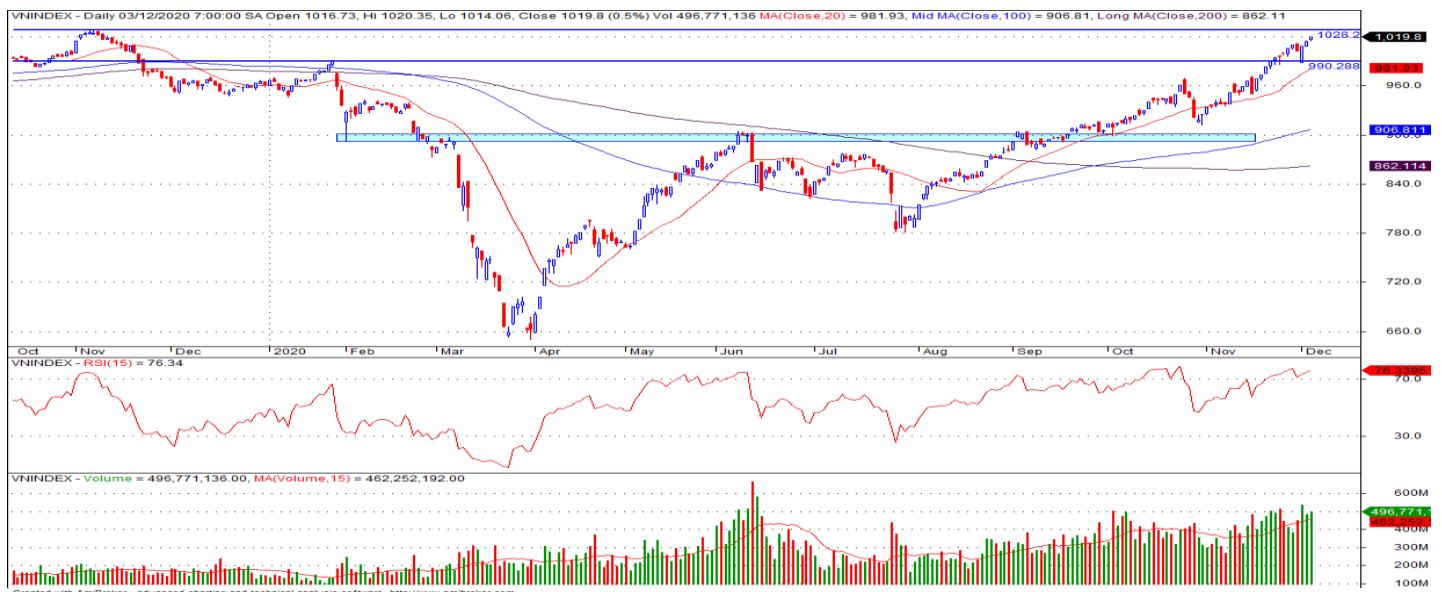
Giá trị đóng cửa	1,019.8
Biến động (%)	+5.48 (+0.54%)
KL(triệu CP)	518.91
Giá trị (tỷ đồng)	9,882.55
SLCP tăng giá	267
SLCP giảm giá	146
SLCP đứng giá	84

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

	HSX	HNX
Mua	1,198.4	4.2
Bán	754.2	14.2
GTGD ròng	444.2	-9.8

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường khép lại phiên giao dịch với mức tăng 0.54% khi các cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ, bên cạnh 1 số mã vốn hóa lớn có phiên giao dịch khởi sắc. Chỉ số VN-Index tiếp tục ghi nhận phiên tăng điểm với thanh khoản tiếp tục giữ ở mức cao cho thấy xu hướng tích cực của thị trường vẫn còn tiếp diễn. Dự báo chỉ số VN-Index sẽ tiếp tục có xu hướng tích cực với mục tiêu là ngưỡng kháng cự tại vùng 930±5 điểm, tuy nhiên với việc đà tăng của chỉ số đã kéo dài mà vẫn chưa có sự xuất hiện những nhịp điều chỉnh rõ ràng nào, bên cạnh đó vùng cản tại 930±5 điểm được chúng tôi đánh giá là vùng cản mạnh có thể sẽ khiến chỉ số gặp áp lực rung lắc, điều chỉnh mạnh khi dần tiếp cận ngưỡng này. Vì vậy NĐT có thể xem xét duy trì tỷ trọng cổ phiếu danh mục ở mức 60 – 70%. Nhà đầu tư đang có tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục cần có sự thận trọng và có thể chủ động xem xét dần thực hiện hóa lợi nhuận để giảm thiểu rủi ro cho danh mục đề phòng thị trường bất ngờ có những nhịp rung lắc, điều chỉnh mạnh. Nhà đầu tư đang có vị thế tiền mặt lớn có thể xem xét mở vị thế mua đối với các nhóm cổ phiếu cơ bản tốt chưa tăng nhiều trong các nhịp rung lắc, điều chỉnh của thị trường.



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến
1	REE	Nắm Giữ	17/03/2020	47.20	28.5	65.6%	34.0	19.3%	25.5	-10.5%
2	FPT	Nắm Giữ	28/07/2020	55.60	44.7	24.4%	55.0	23.0%	40.0	-10.5%
3	D2D	Nắm Giữ	29/10/2020	55.90	43.0	30.0%	60.0	39.5%	38.0	-11.6%

TIN TỨC NỔI BẬT

Trung Quốc công bố PMI dịch vụ, chứng khoán châu Á đi ngang. Chỉ số MSCI châu Á – Thái Bình Dương không gồm Nhật Bản tăng 0,31%. Thị trường Trung Quốc giảm từ đầu phiên với Shanghai Composite giảm 0,33%, Shenzhen Component giảm 0,398%. Chỉ số Hang Seng của Hong Kong tăng 0,39%. Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) Caixin/Markit dịch vụ tháng 11 của Trung Quốc là 57,8 điểm, cao hơn mức 56,8 điểm trong tháng 10. PMI trên 50 điểm phản ánh sự mở rộng và ngược lại. Trước đó, Trung Quốc công bố PMI sản xuất cho thấy lĩnh vực này tăng trưởng tháng thứ 9 liên tiếp. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 tăng 0,02% còn Topix tăng 0,25%. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc tăng 0,38%. Thị trường Hàn Quốc hôm nay mở cửa muộn hơn 1 giờ so với bình thường. ([Link: https://ndh.vn/quoc-te/trung-quoc-cong-bo-pmi-dich-vu-chung-khoan-chau-a-di-ngang-1281298.html](https://ndh.vn/quoc-te/trung-quoc-cong-bo-pmi-dich-vu-chung-khoan-chau-a-di-ngang-1281298.html))

FMC: Doanh số Sao Ta tăng hơn 20%, đạt 180 triệu USD sau 11 tháng. Thực phẩm Sao Ta (Fimex, HoSE: FMC) - một thành viên của Tập đoàn PAN ghi nhận sản lượng tôm chế biến tháng 11 đạt 1.900 tấn thành phẩm, tăng 49% so với cùng kỳ năm 2019. Doanh số tiêu thụ chung đạt 18,4 triệu USD. Tính lũy kế 11 tháng, doanh số vào khoảng 180 triệu USD, tăng hơn 20% so cùng kỳ năm trước và đã hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh năm 2020. Công ty đang tiến hành thu hoạch tôm vụ II, dự kiến hoàn tất trong tháng 12. Kết quả kinh doanh tăng trưởng đang giúp cho cổ phiếu FMC tăng mạnh, đạt mức đỉnh lịch sử 37.900 đồng/cp vào phiên đầu tháng 12, cao gấp rưỡi so với đầu năm. Giá trị vốn hóa thị trường hơn 1.800 tỷ đồng. ([Link: https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/doanh-so-sao-ta-tang-hon-20-dat-180-trieu-usd-sau-11-thang-1281304.html](https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/doanh-so-sao-ta-tang-hon-20-dat-180-trieu-usd-sau-11-thang-1281304.html))

VGC: Viglacera ước lãi 11 tháng đạt 780 tỷ đồng, giảm 9%. Thông tin từ Tổng công ty Viglacera (HoSE: VGC) cho biết tháng 11 lợi nhuận trước thuế hợp nhất ước đạt 116% kế hoạch tháng. Ban lãnh đạo cho biết kết quả này đạt được nhờ sự hỗ trợ lĩnh vực kinh doanh bất động sản trong khi thị trường sản xuất vật liệu xây dựng vẫn trong giai đoạn khó khăn. Ngoài ra, thị trường kính cũng có nhiều khởi sắc, sản lượng tiêu thụ tại nhà máy kính nổi Viglacera tăng lên kéo theo lợi nhuận mảng này tăng gần gấp 3 lần kế hoạch tháng. Bên cạnh đó, kính siêu trắng đầu tiên tại nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ đã được ra lò vào cuối tháng 11 vừa qua. Lũy kế 11 tháng, lãi hợp nhất trước thuế của tổng công ty ước vượt 4% kế hoạch năm và giảm 9% so với cùng kỳ năm trước. ([Link: https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/viglacera-uoc-lai-11-thang-dat-780-ty-dong-giam-9-1281290.html](https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/viglacera-uoc-lai-11-thang-dat-780-ty-dong-giam-9-1281290.html))

HPG: Sản lượng thép Hòa Phát tháng 11 hồi phục, dự án Dung Quất dự kiến hoàn thành vào tháng 1/2021. Thông tin từ Tập đoàn Hòa Phát (HoSE: HPG), tổng sản lượng thép xây dựng thành phẩm và phôi thép bán ra trong tháng 11 đạt 514.000 tấn, tăng 34% so với tháng 10 (sụt giảm do ảnh hưởng mưa lũ). Trong đó, sản lượng bán hàng thép thành phẩm trong tháng 11 đạt 344.000 tấn, tăng 14,3% so với cùng kỳ năm trước và tăng 37,6% so với tháng 10. Thép thành phẩm xuất khẩu đạt 45.000 tấn, cao gấp hơn 2 lần cùng kỳ. Sản lượng phôi thép xuất khẩu đạt 170.000 tấn, tăng 27,8% so với tháng trước. Theo lãnh đạo Hòa Phát, thời gian qua, doanh nghiệp ưu tiên sản xuất thép cuộn cán nóng (HRC) tại Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất. Do vậy, thành phẩm thép xây dựng chưa thể đáp ứng đủ nhu cầu của thị trường. ([Link: https://ndh.vn/doanh-nghiep/san-luong-thep-hoa-phat-thang-11-hoi-phuc-du-an-dung-quat-du-kien-hoan-thanh-vao-thang-1-2021-1281305.html](https://ndh.vn/doanh-nghiep/san-luong-thep-hoa-phat-thang-11-hoi-phuc-du-an-dung-quat-du-kien-hoan-thanh-vao-thang-1-2021-1281305.html))

TOP 5 GIAO DỊCH THỎA THUẬN

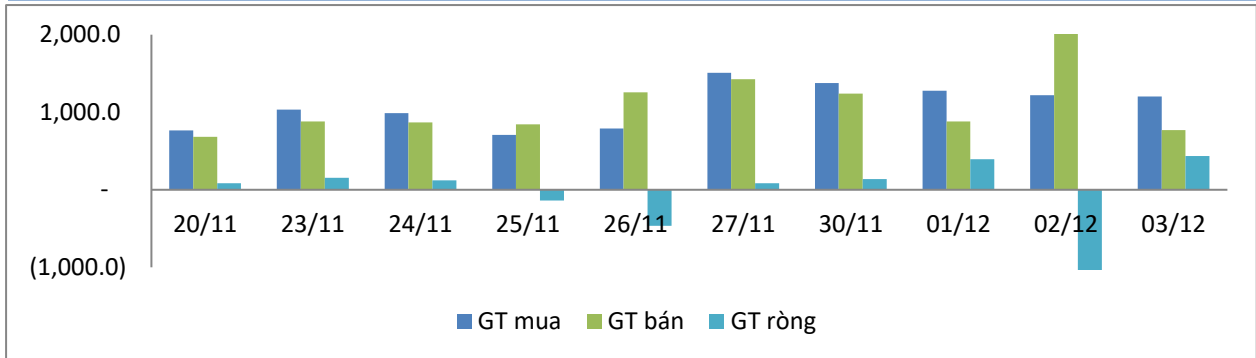
MÃ CK	KHỐI LƯỢNG (CP)	GTGD (Tỷ đồng)
HSX		
DIG	3,800,000	85.8
TCB	2,522,000	59.0
VRE	2,026,940	57.6
CVT	1,170,000	52.2
VHM	574,880	49.0
HNX		
IDC	3,500,000	102.2
CLH	306,760	5.5
S99	306,200	4.5
TNG	250,008	4.1
CEO	600,066	4.0

TOP 5 GIÁ TRỊ GIAO DỊCH

MÃ CK	KHỐI LƯỢNG (CP)	GTGD (Tỷ đồng)
HSX		
HPG	22,511,210	814.4
MBB	22,447,130	475.1
TCB	17,490,250	439.6
TCH	16,912,120	332.1
STB	20,877,740	327.2
HNX		
PVS	13,024,600	198.3
VIX	5,088,900	93.9
SHB	4,726,200	82.0
IDC	1,712,300	56.9
SHS	3,718,400	55.4

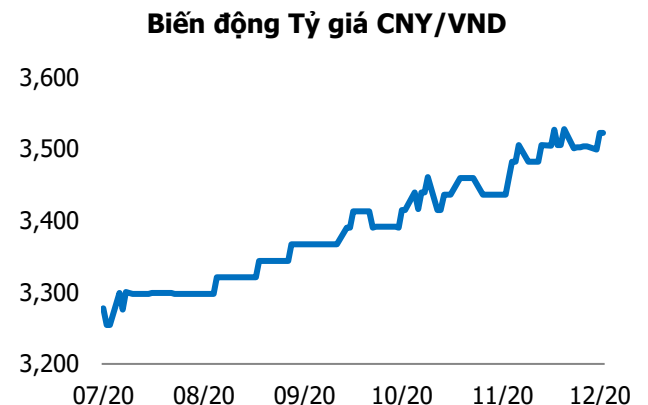
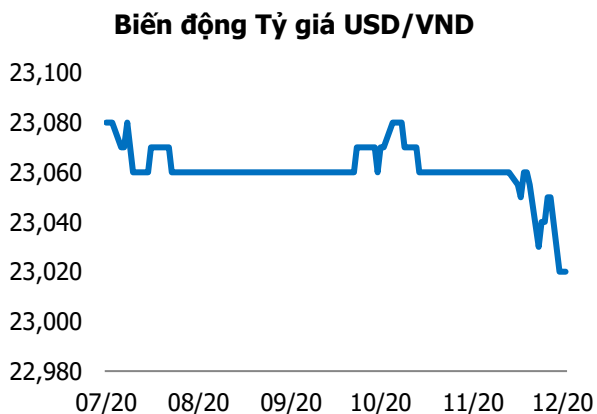
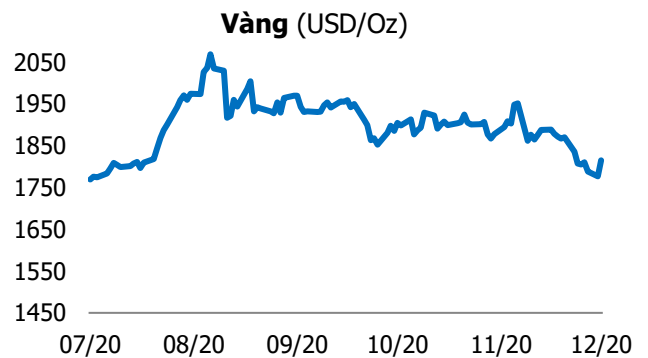
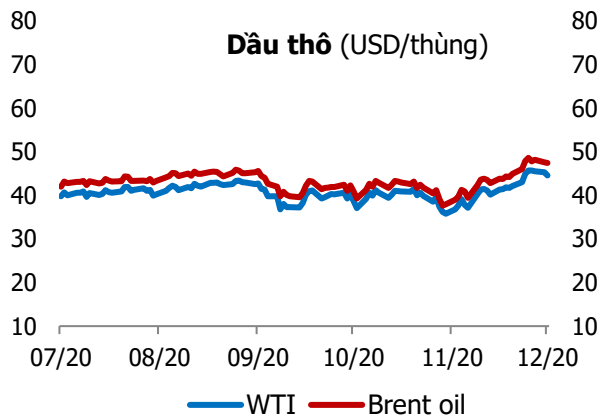
GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	GT Mua (Tỷ)	% Thị trường	GT Bán (Tỷ)	% Thị trường	Mua-Bán
HSX	1,198.4	12.13	754.2	7.63	444.2
HNX	4.2	0.46	14.0	1.54	-9.8
Tổng số	1,202.6		768.2		434.4



HSX			
Top 5 mua ròng		Top 5 bán ròng	
Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)	Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)
VPB	128.5	GMD	18.7
HPG	59.2	FRT	17.3
VNM	40.4	FUESSVFL	13.4
FUEVFVND	39.3	LCG	11.3
HSG	37.8	PLX	11.1

HNX			
Top 5 mua ròng		Top 5 bán ròng	
Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)	Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)
VCS	1.03	DXP	4.07
IDV	0.85	BVS	3.06
SD5	0.30	SHS	2.55
VIX	0.27	NTP	0.76
PSD	0.15	PVS	0.70



TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi TCSC dựa vào các nguồn thông tin mà TCSC coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích TCSC. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

TCSC có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công (TCSC)

Lầu 2, Số 6 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 38270527 | Fax: (028) 38218010

E-mail:

Web: www.tcsc.vn